

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO**  
**TUẦN 2: CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN CỦA BÉ**

|                                          |                               | Thời gian                                                                 | Thứ 2                                                                        | Thứ 3               |  |
|------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--|
| Đón trẻ                                  |                               | 50- 60 phút                                                               | ` Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cô hướng dẫn trẻ       |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điểm danh trẻ                            |                     |  |
| Tắm nắng thể dục sáng                    |                               |                                                                           | <b>*Nội dung:</b>                                                            |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | <b>* Mục tiêu</b>                                                            |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Hô hấp: Hít vào thở ra                                                     |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô                                          |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Tay: Đưa tay giờ cao hạ xuống                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác                                         |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Bụng: Cúi người về phía trước.                                          |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Trẻ hứng thú tập luyện.                                                 |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Chân: Ngồi xuống đứng lên.                                              |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | <b>* Chuẩn bị</b>                                                         |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Sân tập sạch sẽ                                                         |                                                                              |                     |  |
| Chơi - tập                               | Chơi - tập có chủ định        | 30- 35 phút                                                               | <b>VẬN ĐỘNG</b>                                                              |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | <b>HOẠT ĐỘNG NHẬN BIẾT</b>                                                   |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | Bò về phía trước                                                             |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           |                                                                              | NB: Cái mũ, đôi dép |  |
|                                          |                               |                                                                           |                                                                              | TC: Bắt bướm        |  |
|                                          | Dạo chơi ngoài trời           | 35- 40 phút                                                               | ` Dạo chơi ngoài trời...                                                     |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` TCVD: Tập tầm vông, Bắt bướm, bóng tròn to....                             |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Chơi tự do:                                                                |                     |  |
|                                          | Chơi - tập ở các khu vực chơi | 40- 45 phút                                                               | <b>* Nội dung:</b>                                                           |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | <b>* Mục tiêu:</b>                                                           |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` GTTV: Cho em ăn, bán hàng, ru em ngủ...                                    |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` Trẻ biết bế em, cho em ăn, bán hàng...                                     |                     |  |
|                                          |                               |                                                                           | ` GHĐVDV: Xâu hạt, luồn dây...                                               |                     |  |
| ` Trẻ biết xâu hạt, luồn dây, xếp đường. |                               |                                                                           |                                                                              |                     |  |
| ` GVD: Chơi với bóng, sỏi, kéo...        |                               |                                                                           |                                                                              |                     |  |
| ` Trẻ biết chơi với bóng, sỏi, kéo xe    |                               |                                                                           |                                                                              |                     |  |
| ` GNT: Trẻ tô màu đồ dùng cá nhân của bé |                               |                                                                           |                                                                              |                     |  |
| ` Trẻ biết cầm bút tô màu đồ dùng đồ.... |                               |                                                                           |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Trẻ biết chơi đoàn kết, cất đồ dùng đúng nơi quy định                   |                                                                              |                     |  |
| Ăn chính                                 |                               | 50 - 60 phút                                                              | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, cho trẻ rửa tay. Cô chia  |                     |  |
| Ngủ                                      |                               | 140 - 150 phút                                                            | ` Cô chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối chăn - khi trẻ ngủ cho trẻ nghe các bài hát   |                     |  |
| Ăn phụ                                   |                               | 20 - 30 phút                                                              | ` Nhắc trẻ rửa tay, lau mặt trước khi ăn, chia đồ ăn cho trẻ, giới thiệu các |                     |  |
| Chơi - tập                               | 50- 60 phút                   | ` TC: Dung dăng dung dẻ                                                   |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Trò chơi mới: Lộn cầu vòng                                              |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi các khu vực chơi                         |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Đồng dao: Dung dăng dung dẻ                                             |                                                                              |                     |  |
| Ăn chính                                 |                               | 50- 60 phút                                                               | ` Cô chuẩn bị khăn ăn, bát, thìa, kê bàn, rửa tay. chia cơm...Giới thiệu các |                     |  |
| Trả trẻ                                  | 50- 60 phút                   | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo, |                                                                              |                     |  |
|                                          |                               | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn cô trao đổi với phụ huynh về   |                                                                              |                     |  |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, Từ ngày 3/11 đến ngày 28/10/2025  
Tuần 2: Từ ngày 10 đến 14 tháng 11 năm 2025  
GV dạy sáng: Vì Thị Ánh GV dạy chiều: Tòng Thị Hương

| Thứ 4                                                                                                                          | Thứ 5                                                                                                                                                                   | Thứ 6                     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trò chuyện với trẻ về đồ dùng cá nhân của bé                                                    |                                                                                                                                                                         |                           |
|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                         |                           |
| * Tổ chức hoạt động                                                                                                            |                                                                                                                                                                         |                           |
| ` Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dẫn rồi dừng lại theo hiệu lệnh |                                                                                                                                                                         |                           |
| ` Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô, cô tập cùng với trẻ (Mỗi động tác tập 2 lần x 2 nhịp)                                      |                                                                                                                                                                         |                           |
| ` TC: Tập tầm vông, kéo cưa lừa xẻ, bóng tròn to...                                                                            |                                                                                                                                                                         |                           |
| ` Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng. Kiểm tra vệ sinh cho trẻ vào lớp.                                                  |                                                                                                                                                                         |                           |
| LÀM QUEN VỚI VĂN HỌC                                                                                                           | ÂM NHẠC                                                                                                                                                                 | HOẠT ĐỘNG                 |
| Truyện: Chiếc đu màu đỏ                                                                                                        | NDTT VDTN: Quả bóng                                                                                                                                                     | Xếp chồng 2 khối gỗ       |
|                                                                                                                                | NDKH TC: Ai đoán đúng                                                                                                                                                   |                           |
|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                         |                           |
|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                         |                           |
|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                         |                           |
| * Đồ chơi học liệu:                                                                                                            | * Tổ chức hoạt động:                                                                                                                                                    |                           |
| ` GTTV: Búp bê, bát, thìa, đồ chơi bán hàng...                                                                                 | ` Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, dẫn dắt trẻ đến các khu vực chơi, cô giới thiệu từng khu vực và cho trẻ, cho trẻ nhận khu vực chơi trẻ thích, lấy đồ chơi ra chơi... |                           |
| ` GHĐVDV: Hột hạt, bộ luân dây khối gỗ, nut nhựa, giấy....                                                                     | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.                                         |                           |
| ` GVĐ: Quả bóng, ô tô, sỏi ...                                                                                                 | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi đồ chơi của bé...                                                                                           |                           |
| ` GNT: Bút sáp, tranh vẽ ĐD                                                                                                    | ` Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định                                                                                                                                     |                           |
| ăn, giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, thìa, nhắc trẻ đi vệ sinh                                                      |                                                                                                                                                                         |                           |
| đân ca - khi trẻ dậy cho trẻ chơi trò chơi: Gà gáy, kéo cưa lừa xẻ....trẻ xếp gối chăn - Đi vệ sinh                            |                                                                                                                                                                         |                           |
| món ăn với trẻ. Dạy trẻ biết nói "Con xin cô" khi nhận bát cơm, dạy trẻ kỹ năng cầm thìa xúc ăn...                             |                                                                                                                                                                         |                           |
| ` TC: Gieo hạt                                                                                                                 | ` Ôn VĐ: Bò về phía trước                                                                                                                                               | ` KTC: Ân Hát "Búp bê"    |
| ` ÔKTC: Truyện "chiếc đu màu đỏ                                                                                                | ` Trò chơi dung dăng dung dẻ                                                                                                                                            | ` Dọn dẹp vệ sinh lớp học |
|                                                                                                                                |                                                                                                                                                                         |                           |
| món ăn với trẻ, ăn xong cô cho trẻ cất bát, rửa tay, đi vệ sinh.                                                               |                                                                                                                                                                         |                           |
| xem tranh ảnh, chơi tự do ở các góc, chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định                                                   |                                                                                                                                                                         |                           |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                                                    |                                                                                                                                                                         |                           |

TỔ PHÓ

Ngày 07 tháng 11 năm 2025  
GIÁO VIÊN

Tòng Thị Hương

Vì Thị Ánh